Phụ lục 01

TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN

(Kèm theo Quyết định số 2350 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
					Phải trả	Phải thu	
1	2	3	4	5	6	7	8
	Tổng số		**3.458.635.000**	**3.435.759.000**	**33.589.000**	**10.713.000**	
1	Liên danh Công ty Cổ phần Xây dựng Đông Bắc Lạng Sơn và Công ty Cổ phần xây dựng Phương Nam	Chi phí xây lắp	2.679.606.000	2.690.319.000		10.713.000	
2	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại An Bình Phát	Chi phí thiết bị	313.500.000	313.500.000			
3	Trung tâm Nước sạch và VSMTNT	Chi phí Quản lý dự án	3.506.000	3.506.000		-	
4	Công ty cổ phần Tư vấn và Xây dựng thủy lợi Lạng Sơn	Chi phí Tư vấn Khảo sát	148.082.000	148.082.000			
		Chi phí lập báo cáo KTKT	189.356.000	189.356.000			
6	Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Thành Nam	Chi phí lập HSMT & đánh giá HSDT thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị	11.300.000	11.300.000			
7	Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Thuận An Phát	Chi phí giám sát thi công xây dựng và Lắp đặt thiết bị công trình	70.037.000	70.037.000			
8	Công ty Bảo Việt Lạng Sơn.	Chi phí bảo hiểm công trình	9.300.000	9.300.000			
9	Sở Tài Chính	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	20.554.000		20.554.000		
10	Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng Lạng Sơn	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng	12.920.000		12.920.000		
11	Sở Xây dựng	Phí thẩm định dự án đầu tư	474.000	359.000	115.000		